Thứ Tư, Ngày 4 Tháng 12 Năm 2024

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Rủi ro điều chỉnh tăng lên trong ngắn hạn

▶ Thị trường xuất hiện tín hiệu điều chỉnh trong phiên giao dịch ngày thứ Tư. Nước ngoài duy trì đà bán ròng với khối lượng gia tăng tại nhiều nhóm ngành. Thanh khoản thị trường cũng tăng nhẹ so với phiên trước và xấp xỉ mức bình quân 20 phiên.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 9.42 điểm (-0.75%), đóng cửa tại 1,240.41 điểm; HNX-Index giảm 0.67 điểm (-0.3%), đạt 224.62 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 13.93 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 575 triệu cổ phiếu được giao dịch. Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng 652.3 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở MWG, FPT và VRE.

▶ VCB (+0.54%), SAB (+2.14%), VTP (+6.27%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. BID (-1.95%), VHM (-1.96%), CTG (-1.67%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Dịch vụ tiện ích; Năng lượng; Truyền thông và giải trí là ba nhóm ngành đóng góp lớn nhất vào đà tăng của chỉ số trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu: DNH, BSR, VNZ.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: Áp lực chốt lời ngắn hạn xuất hiện khiến cho VN-Index đánh mất gần 10 điểm. Khối ngoại duy trì bán ròng, thanh khoản tăng về mức trung bình, chỉ số kết với biên độ rộng và sát với mức giá thấp nhất trong phiên. Diễn biến này đang cho thấy phe bán quay trở lại chiếm ưu thế sau chuỗi nhiều phiên phục hồi liên tiếp từ 1,200 điểm lên 1,250 điểm. Giao dịch trong biên độ vẫn đang là xu hướng chính của chỉ số. Do vậy, VN-Index nhiều khả năng sẽ tiến về vùng 1,200-1,210 điểm để kiểm định lại trong những phiên giao dịch tới.

Trong trường hợp tích cực hơn, phe mua xuất hiện giúp chặn đứng đừng đà giảm và chỉ số phục hồi tích cực từ vùng điểm 1,220-1,240 điểm (theo nguyên tắc đáy sau cao hơn đáy trước), đây sẽ là tín hiệu tích cực cho sự phục hồi của thị trường.

Chiến lược: Nhà đầu tư quan sát thị trường, chờ đợi tín hiệu giải ngân rõ ràng hơn. Với các cổ phiếu vi phạm nguyên tắc, nhà đầu tư có thể cắt giảm tỷ trọng để quản trị rủi ro trong ngắn hạn.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,240	-0.8	-0.3	10.7	14.7	1.7	5,142,995
VN30 Index	1,298	-0.9	-1.1	17.2	11.4	1.6	3,575,647
VN Midcap	1,849	-0.9	-0.3	7.2	17.7	1.5	1,007,933
VN Smallcap	1,402	-0.2	0.8	1.8	17.8	1.0	257,747
HNX Index	225	-0.3	0.1	-2.9	16.4	1.2	301,920
UpCom	92	0.0	0.9	7.5	13.4	1.8	1,568,159

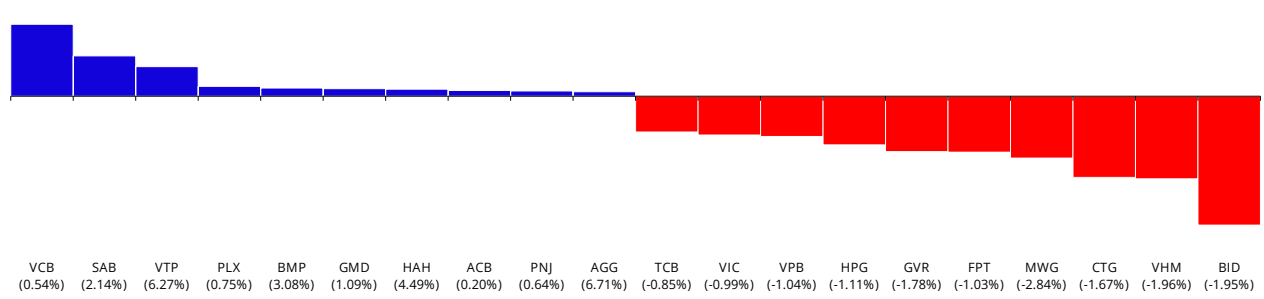
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-1.9	-6.8	34.7	1.4	245.7	3.8	125,348
Bảo hiểm	-0.6	15.2	25.6	24.8	16.7	1.7	51,181
Bất động sản	-1.3	-3.2	-8.8	-6.8	13.3	1.2	673,785
CNTT	-1.1	7.8	67.2	72.4	33.3	6.5	229,525
Dầu khí	0.5	-1.0	42.7	4.8	22.6	2.5	64,073
Dịch vụ tài chính	-1.8	-5.0	2.6	1.2	20.8	1.7	186,019
Tiện ích	-0.5	-0.7	-3.7	-6.6	14.9	1.8	288,618
Du lịch và Giải trí	-1.1	9.4	30.1	35.8	n.a	33.5	125,746
Hàng & DV CN	0.2	0.8	9.6	10.0	15.2	1.8	143,205
Hàng CN & Gia dụng	-0.1	3.4	15.6	19.1	16.1	2.0	60,350
Hóa chất	-1.4	-1.7	27.9	28.4	26.9	2.1	227,775
Ngân hàng	-0.6	-1.2	16.9	17.7	10.1	1.7	2,056,430
Ô tô và phụ tùng	-1.4	-3.4	-4.2	1.9	16.9	1.1	14,001
Tài nguyên Cơ bản	-1.1	0.1	0.9	2.6	34.1	1.5	216,648
Th.phẩm & Đồ uống	-0.4	-0.2	-0.3	1.0	24.8	2.7	430,672
Truyền thông	4.8	12.5	0.5	11.5	33.7	1.1	2,149
Xây dựng và Vật liệu	0.0	1.4	-2.8	-3.6	25.0	1.4	122,051
Y tế	-0.7	3.2	14.8	16.1	15.6	2.2	39,766

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	107	0.1	-0.5	2.5	5.1	5.1	2.7
USD/JPY	150	0.6	-0.4	-1.1	4.7	6.7	2.2
USD/CNY	7	-0.2	0.4	2.4	2.3	2.4	1.8
KRW/USD	1,415	-1.0	1.7	2.8	5.9	9.8	8.5
EUR/USD	1	0.2	0.7	3.7	5.7	5.2	3.3
USD/VND	25,407	0.0	0.1	0.3	2.2	4.7	4.8
Dầu Thô	70	0.1	1.8	-2.0	1.2	-2.3	-4.1
Xăng	237	20.8	19.0	17.4	20.8	12.8	11.1
Khí đốt	3	-0.2	-11.5	9.2	41.5	20.8	12.7
Than	135	-0.1	-4.4	-6.4	-5.1	-7.9	1.0
Vàng	2,640	-0.1	0.2	-3.5	5.8	28.0	30.1
Thép cuộn	3,565	0.0	1.2	0.8	13.9	-12.6	-11.0

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Nhi Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 8000
✉ support@shinhan.com

[Analyst]
Trang Vo
☎ (84-28) 6299 - 7751
✉ trang.vo@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1. EIB – Ngân hàng: Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam ngày 3/12 công bố nghị quyết HĐQT, thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ bất thường vào đầu năm 2025.

2. NO1 – Công nghiệp: Xuất phát điểm từ đơn vị chuyên cung cấp thiết bị công trình, ban lãnh đạo Tập đoàn 911 tự tin sẽ thành công trong việc triển khai dịch vụ taxi và đặt mục tiêu có đội xe hơn 2,200 chiếc trong năm sau.

3. PVD – Dầu khí: Từ năm 2025, PV Drilling sẽ trở thành nhà thầu khoan có thị phần lớn nhất tại Indonesia. Với nhu cầu ổn định từ 14 - 16 giàn khoan/năm, Indonesia hiện là thị trường có nhu cầu khoan tiềm năng nhất trong khu vực.

4. IDI – Thủy sản: UBCKNN vừa ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với CTCP Đầu tư và Phát triển Đa quốc gia vì cấp khoản vay cho công ty mẹ là CTCP Tập đoàn Sao Mai.

5. PDR – Bất động sản: TP.HCM, ngày 03/12/2024 – CTCP Phát triển Bất động sản Phát Đạt tổ chức lễ ký kết hợp tác chiến lược với các đối tác lớn là Big Four, Realty Holdings và Liên danh G.Empire – Mai Việt Land.

6. PC1 – Công nghiệp và vật liệu: CTCP Tập đoàn PC1 mới thông qua chủ trương thành lập công ty con tại Philippines với tên gọi PC1 Philippines Inc. Tại thị trường này, PC1 đã ký hợp đồng tổng thầu EPC Nhà máy điện gió Camarines Sur.

7. MSB – Ngân hàng: Từ đầu năm 2024 đến nay, MSB đã 4 lần mua lại trước hạn trái phiếu với tổng giá trị 4.500 tỷ đồng. Ngân hàng cũng đã huy động tổng cộng 10 mã trái phiếu với tổng giá trị 12.800 tỷ đồng.

8. TDH – Bất động sản: Sau khi Tổng giám đốc xin từ nhiệm, một biến động đáng chú ý khác tại Công ty Cổ phần Phát triển Nhà Thủ Đức là việc Chủ tịch Hội đồng quản trị muốn bán hơn 18% vốn.

9. ITA – Khu công nghiệp: CTCP Đầu tư và Công nghiệp Tân Tạo mới thông qua việc triển khai góp vốn vào CTCP Đầu tư Đô thị Sài Gòn – Mekong.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Tập đoàn Thiên Long - TLG

TLG – Hàng tiêu dùng: CTCP Tập đoàn Thiên Long mới thông báo kết quả kinh doanh tháng 10 và 10 tháng năm 2024 với kết quả lợi nhuận vượt 17% kế hoạch năm.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	12/3/2024	12/4/2024	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Truyền thông	78.9	71	78	44	
2	Bán lẻ	34.1	415	670	500	
3	Dịch vụ tài chính	32.7	1,234	1,401	1,056	
4	Hóa chất	26.1	605	764	606	
5	Bất động sản	25.7	1,717	2,272	1,808	
6	Thực phẩm và đồ uống	24.1	761	945	761	
7	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	23.8	680	730	589	
8	Tài nguyên Cơ bản	5.0	601	619	590	
9	Du lịch và Giải trí	3.3	196	162	157	
10	Ô tô và phụ tùng	-3.1	60	57	59	
11	Xây dựng và Vật liệu	-3.5	756	632	655	
12	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-3.8	267	157	163	
13	Ngân hàng	-3.8	2,449	1,968	2,046	
14	Dầu khí	-4.1	93	86	89	
15	Y tế	-4.4	97	79	83	
16	Công nghệ Thông tin	-13.2	1,016	998	1,150	
17	Bảo hiểm	-18.4	133	72	89	

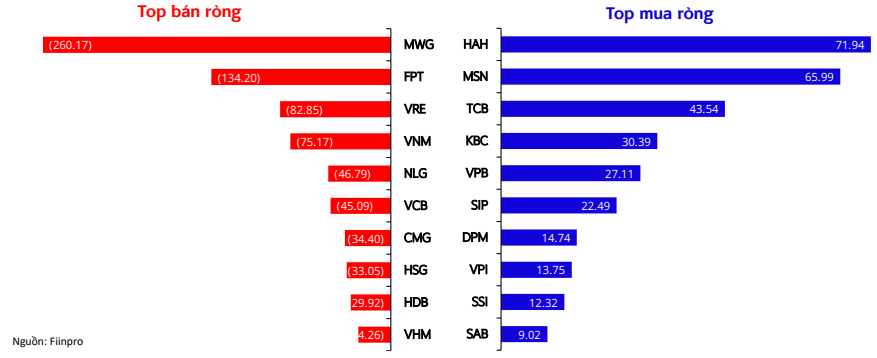
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	58,100	-2.8	-3.5	35.7	89	518.9	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	13,250	-3.6	-4.7	-32.2	310	274.7	
HAH	Vận tải và Xếp dỡ Hải An	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	50,000	4.5	5.2	52.9	153	236.6	
DPM	Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	Hóa chất	35,800	-0.1	0.8	7.5	80	289.0	
VNM	VINAMILK	Thực phẩm và đồ uống	63,300	-0.9	-2.0	-6.4	88	174.3	
VRE	Vincom Retail	Bất động sản	17,300	-2.3	-4.4	-25.8	73	186.8	
DXG	Địa ốc Đất Xanh	Bất động sản	16,800	-2.6	-3.2	-13.2	26	325.7	
SIP	Đầu tư Sài Gòn VRG	Bất động sản	84,000	0.4	9.1	51.9	179	102.5	
HCM	Chứng khoán HSC	Dịch vụ tài chính	27,100	-1.6	-3.7	14.1	43	215.5	
HSG	Tập đoàn Hoa Sen	Tài nguyên Cơ bản	18,250	-2.1	-3.4	-20.0	85	141.4	
HDC	Phát triển Nhà BR-VT	Bất động sản	25,700	1.6	0.4	-3.1	170	99.9	
VCI	Chứng khoán Vietcap	Dịch vụ tài chính	32,500	-1.5	-2.5	-1.2	58	165.1	
NKG	Thép Nam Kim	Tài nguyên Cơ bản	18,700	-2.6	-4.1	-24.1	168	94.6	
SAB	SABECO	Thực phẩm và đồ uống	57,400	2.1	2.3	-8.9	220	79.1	
YEG	Tập đoàn Yeah1	Truyền thông	12,750	6.7	12.3	5.8	155	78.2	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
SAB	SABECO	Thực phẩm và đồ uống	57,400.0	2.1	2.3	-8.9	2.4	57.40	
AGG	Bất động sản An Gia	Bất động sản	15,900.0	6.7	6.7	-25.0	6.1	15.90	
DCL	Dược phẩm Cửu Long	Y tế	27,500.0	3.6	4.8	10.0	3.3	27.50	
APH	Tập đoàn An Phát Holdings	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	7,010.0	6.9	9.7	-8.7	8.3	7.01	
HTN	Hưng Thịnh Incons	Bất động sản	7,750.0	6.9	6.9	-51.6	6.7	7.75	
NHH	Nhựa Hà Nội	Hóa chất	13,400.0	2.3	3.1	-27.2	2.4	13.40	
HDC	Phát triển Nhà BR-VT	Bất động sản	25,700.0	1.6	0.4	-3.1	0.9	25.70	
AAA	An Phát Bioplastics	Hóa chất	8,740.0	2.2	2.8	-7.5	2.7	8.74	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	13,250.0	-3.6	-4.7	-32.2	-4.2	13.25	
NKG	Thép Nam Kim	Tài nguyên Cơ bản	18,700.0	-2.6	-4.1	-24.1	-3.6	18.70	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
12/4/2024	1,031.6	1,684.3	-652.7
12/3/2024	1,260.7	1,487.1	-226.3
12/2/2024	1,530.3	1,834.5	-304.3
11/29/2024	1,812.0	1,482.1	329.9
11/28/2024	1,163.9	1,119.0	44.9
11/27/2024	1,668.6	1,329.4	339.2
11/26/2024	1,511.0	1,282.5	228.4
11/25/2024	1,688.6	1,633.3	55.4
11/22/2024	1,555.8	1,526.4	29.3
11/21/2024	1,464.4	2,325.8	-861.4
11/20/2024	1,851.1	3,068.9	-1,217.8
11/19/2024	1,121.7	2,797.3	-1,675.6
11/18/2024	1,416.6	2,890.2	-1,473.6
11/15/2024	2,047.8	3,377.2	-1,329.4
11/14/2024	1,569.6	2,526.6	-957.0
11/13/2024	1,518.1	1,693.1	-175.0

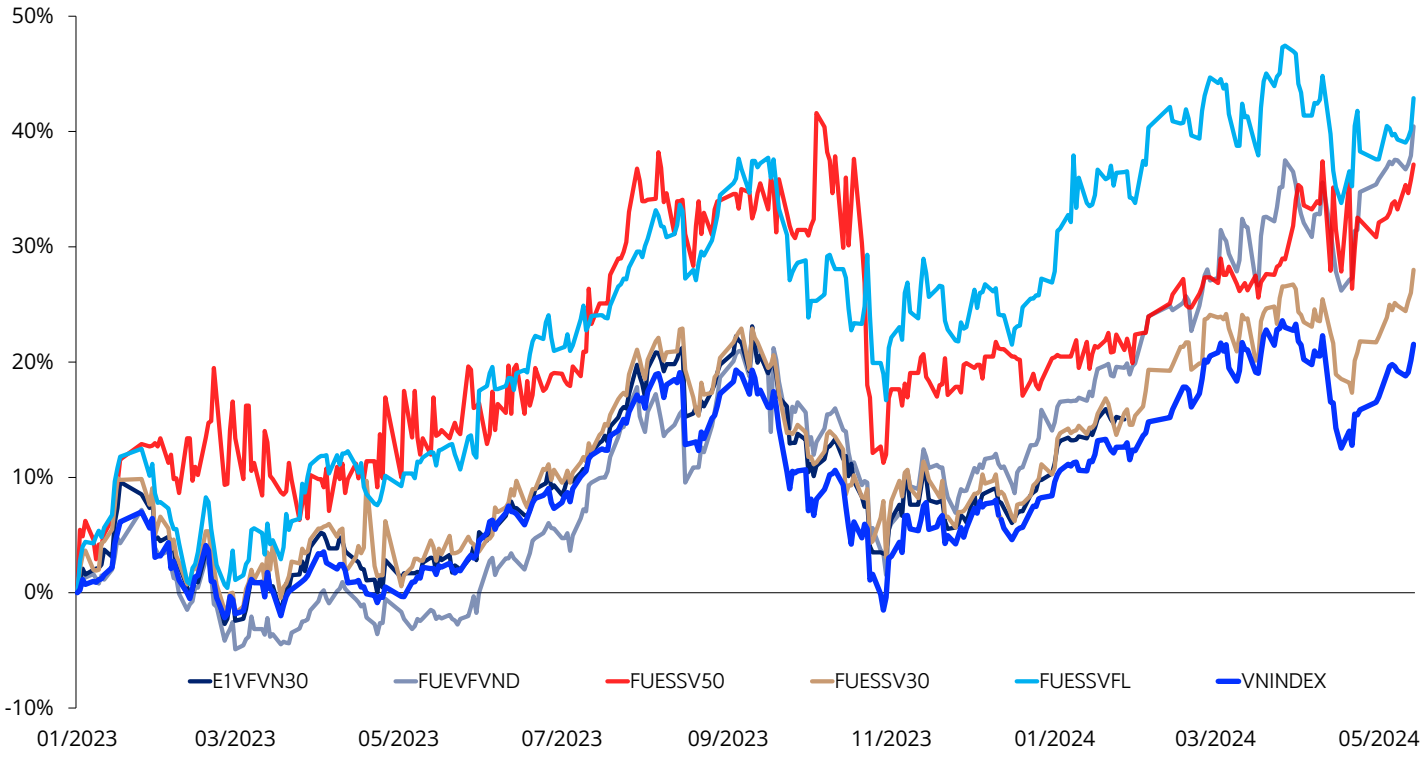
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	22,780	-0.5%	-1.0%	17.2%	66,500	1.5	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	19,430	-0.6%	-1.2%	16.3%	8,200	0.2	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	20,790	-1.0%	-3.1%	12.7%	127,400	2.6	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	32,310	-0.4%	-2.1%	22.2%	359,300	11.6	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	17,390	-0.8%	-1.2%	13.4%	52,700	0.9	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	16,170	-0.8%	-1.4%	15.7%	5,300	0.1	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	15,660	-0.8%	-0.9%	16.1%	100	0.0	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	8,160	0.0%	-2.3%	-3.1%	100	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	8,750	0.0%	-0.6%	16.7%	100	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	11,600	0.0%	-0.3%	6.4%	16,900	0.2	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	12,570	0.0%	-0.6%	18.6%	100	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	13,690	0.0%	0.3%	25.3%	1,100	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	11,560	0.5%	-4.9%	-9.9%	6,300	0.1	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	12,170	n.a	-2.0%	n.a	100	0.0	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	n.a	n.a	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	10,000	0.0%	-1.0%	n.a	100	0.0	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	264.2	(300,974)	(478,210)	18.6	15.1	0.9	2.01	1.6	10.7	64.2
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	4.9	-	-	15.2	26.9	0.7	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	18.2	16,358	(151,209)	13.5	19.6	1.0	2.51	1.3	8.1	82.2
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	480.4	(200,324)	399,398	27.8	18.9	0.9	2.26	1.8	11.5	75.5
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	15.7	15.6	0.9	1.72	1.6	12.2	46.8
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	6.6	-	8,061	18.5	17.8	0.9	2.04	1.6	10.6	63.8
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	(4,678)	(6,277)	19.5	16.5	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	-3.3	43.0	0.9	1.81	1.6	13.0	47.8
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	68.2	34,130	203,657	19.2	20.1	0.9	2.03	1.6	10.6	64.3
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	14.0	-	25,022	8.2	24.5	0.9	1.43	1.5	16.9	44.9
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	12.0	1,224	1,224	20.3	n.a	0.9	2.27	1.3	8.3	71.2
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	(81,795)	(80,422)	29.2	19.6	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	-13.0	39.6	0.2	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	4.1	n.a	n.a	n.a	n.a	1.0	2.23	1.9	12.5	82.4
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	0.4	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities